

Số: /GP-UBND

Thanh Hoá, ngày tháng năm 2021

**GIẤY PHÉP THĂM DÒ KHOÁNG SẢN
ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Khoáng sản ngày 17/11/2010;

Căn cứ Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Khoáng sản;

Căn cứ Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT ngày 26/12/2016; Thông tư số 51/2017/TT-BTNMT ngày 30/11/2017 bổ sung một số điều của Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT ngày 26/12/2016 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về đề án thăm dò khoáng sản, đóng cửa mỏ khoáng sản và mẫu báo cáo kết quả hoạt động khoáng sản, mẫu văn bản trong hồ sơ cấp phép hoạt động khoáng sản, hồ sơ phê duyệt trữ lượng khoáng sản, hồ sơ đóng cửa mỏ khoáng sản;

Căn cứ Chỉ thị số 38/CT-TTg ngày 29/9/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp tục tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với các hoạt động thăm dò, khai thác, chế biến, sử dụng và xuất khẩu khoáng sản;

Căn cứ Quyết định số 4343/QĐ-UBND ngày 14/10/2020 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc phê duyệt điều chỉnh, bổ sung các Quy hoạch thăm dò, khai thác khoáng sản đã phê duyệt trước ngày 01/01/2019;

Căn cứ Quyết định số 2693/QĐ-UBND ngày 04/7/2019 của UBND tỉnh về việc phê duyệt khu vực không đấu giá quyền khai thác khoáng sản thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh Thanh Hóa;

Xét Đơn (kèm theo hồ sơ) của Doanh nghiệp tư nhân Đức Minh đề nghị cấp Giấy phép thăm dò khoáng sản đất san lấp tại xã Phú Lâm, thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường Thanh Hóa tại Tờ trình số 163 /STNMT-TNKS ngày 09 tháng 3 năm 2021; báo cáo quá trình khai thác và lập hồ sơ đề xuất thăm dò, khai thác khoáng sản mỏ đất tại xã Phú Lâm, thị xã Nghi Sơn tại Công văn số 2696/STNMT-TNKS ngày 14/4/2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép Doanh nghiệp tư nhân Đức Minh (Mã số thuế: 2800749465, địa chỉ: Số nhà 85 thị trấn Rừng Thông, huyện Đông Sơn, tỉnh

Thanh Hóa) được thăm dò khoáng sản đất san lấp tại xã Phú Lâm, thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa:

- Diện tích thăm dò là 7,2 ha được giới hạn bởi các điểm góc từ 1, 2, 3 và 4 (có tọa độ được xác định theo Phụ lục 1 và Bản đồ khu vực thăm dò kèm theo);
- Thời hạn thăm dò: 17 tháng, kể từ ngày Giấy phép này có hiệu lực;
- Khối lượng thăm dò: Theo đề án được thẩm định;
- Chi phí thăm dò: 290.679.000 đồng, bằng nguồn vốn của đơn vị (đơn giá áp dụng theo các quy định hiện hành của Nhà nước).

Điều 2. Doanh nghiệp tư nhân Đức Minh có trách nhiệm:

1. Nộp lệ phí cấp giấy phép thăm dò khoáng sản và các khoản phí có liên quan theo quy định hiện hành;

2. Lựa chọn tổ chức có năng lực tiến hành thi công công tác thăm dò theo quy định tại Nghị định số 60/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về một số điều kiện đầu tư kinh doanh trong lĩnh vực tài nguyên môi trường và Thông tư số 17/2012/TT-BTNMT ngày 29/11/2012 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về điều kiện của tổ chức hành nghề thăm dò khoáng sản. Thực hiện thăm dò đất san lấp theo phương pháp và khối lượng đã quy định tại Điều 1 của Giấy phép, Đề án đã được UBND tỉnh chấp thuận này và các quy định khác của pháp luật có liên quan; thi công các hạng mục công việc đúng quy trình kỹ thuật, bảo đảm an toàn lao động, bảo vệ môi trường; thu thập và tổng hợp đầy đủ, chính xác các tài liệu, kết quả thăm dò; kiểm tra và chịu trách nhiệm về khối lượng, chất lượng và tính trung thực của tài liệu thực tế thi công; bảo quản lưu giữ đầy đủ các tài liệu nguyên thủy, tài liệu thực tế có liên quan và các mẫu vật địa chất, khoáng sản theo quy định hiện hành.

3. Thông báo kế hoạch, thời gian triển khai thi công các hạng mục công tác thăm dò cho Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Thanh Hóa; chịu sự kiểm tra, giám sát quá trình thi công hệ phương pháp kỹ thuật và các hạng mục công việc của Đề án của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Thanh Hóa.

4. Tiến hành phân tích các loại mẫu tại các cơ sở đạt tiêu chuẩn VILAS, LAS-XD; làm rõ chất lượng, trữ lượng đất cho mục đích sử dụng. Trước khi tiến hành lấy mẫu công nghệ, phải đăng ký khối lượng, vị trí, thời gian, phương pháp lấy mẫu tại Sở Tài nguyên và Môi trường để kiểm tra ngoài thực địa và giám sát thực hiện.

5. Thực hiện đúng chế độ báo cáo định kỳ theo quy định hiện hành.

6. Trình thẩm định, xét duyệt báo cáo kết quả thăm dò tại Hội đồng đánh giá trữ lượng khoáng sản của UBND tỉnh Thanh Hóa; nộp báo cáo vào lưu trữ theo quy định hiện hành.

7. Sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt trữ lượng khoáng sản, trường hợp Doanh nghiệp tư nhân Đức Minh có nhu cầu đề xuất chấp thuận chủ trương dự án khai thác khoáng sản tại mỏ đất, yêu cầu đơn vị xây dựng phương án giám

thiếu tác động đến môi trường, cảnh quan khu vực của dự án khai thác khoáng sản (bao gồm cả việc vận chuyển khoáng sản), lấy ý kiến các sở, ngành, đơn vị liên quan, chính quyền địa phương và người dân sinh sống quanh khu vực mở trước khi báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, chấp thuận chủ trương đầu tư dự án theo quy định.

Điều 3. Giấy phép này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Hoạt động thăm dò khoáng sản theo giấy phép này, Doanh nghiệp tư nhân Đức Minh chỉ được phép thực hiện sau khi thông báo chương trình và khối lượng thăm dò cho Sở Tài nguyên và Môi trường và chính quyền địa phương để phối hợp quản lý, kiểm tra và xác định cụ thể diện tích, tọa độ, mốc giới khu vực thăm dò tại thực địa./.

Nơi nhận:

- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/cáo);
- Tổng Cục ĐC&KS Việt Nam;
- Sở Tài nguyên và Môi trường;
- UBND thị xã Nghi Sơn;
- UBND xã Phú Lâm;
- Doanh nghiệp TN Đức Minh;
- Lưu VT, CN (T.m15).

TM. UỶ BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Đức Giang

Phụ lục 1**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HÓA****RANH GIỚI, TỌA ĐỘ KHU VỰC THĂM DÒ
MỎ ĐẤT SAN LẤP XÃ PHÚ LÂM, THỊ XÃ NGHI SƠN**

(Kèm theo Giấy phép thăm dò số /GP-UBND
ngày tháng năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa)

Điểm góc	Hệ tọa độ VN 2000	
	X (m)	Y (m)
1	2146 113	569 959
2	2146 134	570 325
3	2145 948	570 385
4	2145 929	569 982
Diện tích thăm dò S = 7,2 ha		